

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN DỤNG
ĐỢT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC THÁNG 5/2012**

Ghi chú: Ứng viên đủ điều kiện xét tuyển sẽ được miễn thi môn Ngoại ngữ và Tin học

Từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 4/5/2012 đến phòng TCCB (phòng 201 nhận thư giới thiệu về Bộ môn, khoa/Viện để được hướng dẫn soạn bài giảng).

Nộp lệ phí tuyển dụng 200.000đ/người

Số TT	Đơn vị	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán	Trình độ đào tạo
	Vị trí tuyển dụng					Cử nhân (trường/ngành/loại/điểm cuối khóa)
1		3	4		6	8
1	BM.TDĐT	Chu Đức Hiền	03/03/1985	Nam	Nam định	ThS ĐHSP Quảng tây
2	K.BDS&KTTN	Nguyễn Thị Hoàng Hoa	10/07/1985	Nữ	Nam Định	ThS/Kangwon/HQ/ KTTN IELTS 5.5
3	K.Đầu tư	Lê Đình Diệp	03/01/1989	Nam	Bắc Ninh	Macquarie/Úc/Tài chính
4	K.DL-KS	Lê Thị Bích Hạnh	11/3/1982	Nữ	Bắc Ninh	ThS Quebec/Canada
5	K.DL-KS	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	12/03/1981	Nữ	Thanh hóa	Ths/DL-KS/ ĐH Songkla/Tlan
6	K.DL-KS	Liêu Thủy Tiên	15/07/1988	Nữ	Hà Nội	HV KS-DL HTI/Thụy sĩ HV SIHM/Thụy sĩ
7	K.KHQL	Nguyễn Mạnh Hùng	17/01/1988	Nam	Nam Định	Toulon/Kinh tế & QL/Pháp Ths/Toulon/Kinh tế & QL/Pháp
8	K.KHQL	Đoàn Việt Dũng	12/09/1987	Nam	Hải phòng	Ths/KHQL/Erfurt/Đức
9	K.KTH	Nguyễn Hoài Sơn	14/12/1982	Nam	Hải Phòng	ThS KTPT/ĐHQG Úc IELTS 7.0
10	K.Marketing	Đinh Thanh Tú	31/08/1985	Nữ	Nam định	ĐHQG Singapo/CN máy tính Ths/ĐH Yonsei/HQ/QTKD
11	K.Marketing	Trần Hồng Nhung	20/12/1990	Nữ	Hà Nội	Học ĐH Augsburg/Marketing/Mỹ Toefl 105/120 (Đang xin ý kiến Hội đồng do mới về nước ngày 2/5/2012)
12	K.MT&ĐT	Bùi Hùng	22/3/1983	Nam	Ninh Bình	ĐH Tổng hợp Kỹ thuật Moskva/Công nghệ MT/Nga Tiến sĩ/ĐH Mascova/Nga
13	K.MT&ĐT	Trần Thu Trang	07/09/1986	Nữ	Hà Nội	ThS/AIT/MT/Tlan
14	K.NNKT	Đoàn Diệu Linh	08/07/1986	Nữ	Nam Định	ThS/Queensland/Ngôn ngữ
15	K.NNKT	Nguyễn Lan Ngọc	16/05/1987	Nữ	Hà Nội	ThS/Keele/KTQT/Anh IELTS 7.0

Số TT	Đơn vị	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán	Trình độ đào tạo
	Vị trí tuyển dụng					Cử nhân (trường/ngành/loại/điểm cuối khóa)
16	K.TM&KTQT	Phan Tùng Lâm	05/02/1984	Nam	Hưng Yên	ĐHTH Moskva/KT thể giới/ Ths James Cook/Sing/Thương mại quốc tế
17	K.TM&KTQT	Trần Đức Hạnh	10/1/1985	Nam	Hà Tây	ThS ĐH Stirling/Anh/KDQT IELTS 6.0
18	V.NH-TC	Phan Minh Hiền	07/10/1988	Nữ	Nghệ An	ĐH Suvrey/Tài chính/VQA Ths ĐH Tổng hợp KEELE/VQA
19	V.NH-TC	Tạ Nhật Linh	16/10/1988	Nữ	Hà Nội	Ths/Macquarie/Úc IELTS 7.0
20	V.NH-TC	Lê Thị Hà	21/08/1990	Nữ	Hưng Yên	KTQD/NH/9.07 IELTS 7.0
21	V.NH-TC	Phạm Thị Thu Hiền	16/6/1986	Nữ	Hà Nam	Ths Edith Cowan úc
22	V.NH-TC	Phan Thị Thanh Hương	28/07/1975	Nữ	Hà Tĩnh	Ths/Monash/Úc IELTS 6.5
23	V.NH-TC	Nguyễn Lê Hoa	11/2/1983	Nữ	Nghệ An	ThS Đài loan Toefl 72/120
24	V.NH-TC	Trần Phi Long	27/12/1988	Nam	Hà Nam	Ths/ĐH Brimingham IELTS 6.5
25	V.NH-TC	Phạm Thị Thanh Thủy	15/3/1982	Nữ	Hưng Yên	Ths ĐH Wales/Sing
26	V.NH-TC	Nguyễn Đăng Toàn	06/10/1984	Nam	Hà Nội	Ths/ĐH Strasbuog/TC-KT
27	V.NH-TC	Bùi Ái Vi	28/02/1986	Nữ	Nam định	ĐH Maarseille/Kinh tế/Pháp Ths/Paris 1/ NHH-TC/Pháp (Đang xin ý kiến Hội đồng do nộp hồ sơ ngày 2/5/2012)

TUQ. HIỆU TRƯỞNG

Ủy viên Thường trực HĐTD - Trưởng phòng Tổ chức cán bộ



ThS Nguyễn Đức Hiền